

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSST  
Ngày: 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Hải Vân

2. Ông Lê Thanh Sơn

**- Thư ký Tòa án:** Bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Mạnh T**, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1967, tại huyện YM, tỉnh NB; nơi cư trú: Thôn YĐ, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông: Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị T; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 03 tháng tù về tội: “Cường đoạt tài sản của công dân” theo bản án số 06/HSST ngày 04/2/1994, của Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp), chấp hành xong hình phạt ngày 23/3/1994 (đã đủ điều kiện được xóa án tích); bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

**2. Vũ Văn L**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1968, tại tỉnh NĐ; Nơi cư trú: Thôn VKh, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông: Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị M; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Công an thành phố Tam Điệp ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 62 ngày 19/5/2017 xử phạt 1.400.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã chấp hành xong ngày 29/6/2017 (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính). Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

**3. Trần Anh T**, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1984, tại thành phố TĐ, tỉnh NB; Nơi cư trú: Thôn LC, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Trần Văn Th và bà Lê Thị Ch; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Công an xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 24/12/2013, xử phạt 1.000.000 đồng, về hành vi Đánh bạc. Đã chấp hành xong ngày 23/6/2014 (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính). Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

**4. Lê Văn Kh**, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1986, tại thành phố TĐ, tỉnh NB; Nơi cư trú: Thôn YL, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lê Văn A và bà Nguyễn Thị Phương L; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Phạm Văn H (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/01/2020 Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L và Trần Anh T đến nhà Lê Văn Kh ở thôn YL, xã YS, thành phố TĐ chơi; bốn người ngồi uống nước tại lán tôn ở hông nhà Khh. Tại đây T rủ L, Kh và T chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, mức độ sát phạt từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng (gà 20.000 đồng, phạt hết nước 200.000 đồng). L, T và Kh đồng ý, bốn người đi bộ xuống gian nhà kho của gia đình Kh, lấy bộ bài Tú lơ khơ do T mang theo, ngồi trên giường chơi đánh “liêng” ăn tiền; đến khoảng 02 giờ ngày 15/01/2020 thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ Tổ công tác Công an thu giữ 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; tổng số tiền bốn người sử dụng vào việc đánh bạc là 8.150.000 đồng, trong đó thu tại chiếu là 5.180.000 đồng gồm (tiền giữa chiếu 110.000 đồng; tiền tại vị trí ngồi của Kh 940.000 đồng, L 820.000 đồng, T 2.600.000 đồng và T

710.000 đồng); trong người là 2.970.000 đồng, gồm (của Kh 1.470.000 đồng, T 1.000.000 và T 500.000 đồng). Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc ví da màu đen (đã qua sử dụng) của Lê Văn Kh.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Mạnh T sử dụng số tiền 1.910.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt T thua số tiền 650.000 đồng; Vũ Văn L sử dụng số tiền 2.260.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt L thua số tiền 1.420.000 đồng; Trần Anh T sử dụng số tiền 1.930.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt T thắng số tiền 1.690.000 đồng; Lê Văn Kh sử dụng số tiền 2.050.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt Kh thắng số tiền 380.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T và Lê Văn Kh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T và Lê Văn Kh phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Văn Kh từ 13 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Trần Anh T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt và phạt tiền bổ từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với các bị cáo Vũ Văn L, Trần Anh T và Lê Văn Kh.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; trả lại cho bị cáo Lê Văn Kh 01 chiếc ví da màu đen (đã qua sử dụng), tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.150.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh trình bày diễn biến hành vi đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo, người chứng kiến đều có lời khai xác định các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh đã có hành vi dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đánh bài “liêng” được thua bằng tiền với diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo, người chứng kiến phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/01/2020, tại nhà Lê Văn Kh ở thôn YL, xã YS, thành phố TĐ các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh đã có hành vi dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đánh bài liêng được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh liêng là 8.150.000 đồng. Hành vi đánh “liêng” được thua bằng tiền của các bị cáo là thuộc trường hợp đánh bạc trái phép, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ.

[3] Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”,

Đối chiếu với quy định nêu trên, hành vi của các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, đều là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh đều không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc trái phép của mình nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo L, T, Kh được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T năm 1994 bị xử phạt 03 tháng tù về tội: “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”, đã chấp hành xong hình phạt 23/3/1994, trách nhiệm dân sự được người bị hại xác nhận đã thi hành xong, riêng án phí hình sự sơ thẩm bị cáo khai đã thi hành nhưng quá trình điều tra không có tài liệu xác định bị cáo đã thi hành hay chưa do vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo đủ điều kiện được xóa án.

Các bị cáo Vũ Văn L, Trần Anh T trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính.

[6] Về hình phạt:

Xét số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, động cơ phạm tội của các bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Mạnh T là người khởi xướng việc đánh bạc, có vai trò cao nhất trong vụ án, nhân thân đã từng vi phạm pháp luật hình sự, chỉ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Bị cáo Lê Văn Kh là người sử dụng nơi ở của mình làm nơi đánh bạc. Bị cáo Trần Anh T là người cung cấp công cụ đánh bạc, bị cáo Vũ Văn L là người có số tiền cá nhân sử dụng vào lớn nhất, ngoài ra Trần Anh T và Vũ Văn L trước đây cũng đã từng có hành vi đánh bạc nên các bị cáo Lê Văn Kh, Trần Anh T và Vũ Văn L phải chịu mức hình phạt ngang nhau. Cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp về việc áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 8.150.000 đồng (tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc ví da màu đen của bị cáo Lê Văn Kh tự nguyện giao nộp là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ vào

điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo Khánh.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn L, Trần Anh T và Lê Văn Kh.

- Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

**1. Tuyên bố các bị cáo:** Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh phạm tội “Đánh bạc”

**2. Về hình phạt:**

**2.1.** Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành tiếp 23 (hai mươi ba) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam

giữ.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh T 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

**2.2.** Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn L. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Vũ Văn L 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

**2.3.** Xử phạt bị cáo Trần Anh T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Anh T cho Ủy ban nhân dân xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Trần Anh T. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Anh T 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng

**2.4.** Xử phạt bị cáo Lê Văn Kh 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không

giám giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Kh. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Lê Văn Kh 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng

### **3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.150.000 đồng (tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân

(Khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 27/3/2020 giữa Công an thành phố Tam Điệp và chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Kh 01 chiếc ví da màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Vũ Văn L, Trần Anh T, Lê Văn Kh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Quách Thành Trung**